

LEOLEN[®] FORTE

CÔNG THỨC: cho 1 viên.

Cytidine -5'-disodium monophosphate.....5mg

Uridine-5'-trisodium triphosphate.....3mg

(tương đương Uridine 1,33 mg)

Tá dược (tinh bột ngô, cellulose vi tinh thể 112,

silica khan thể keo, magnesi stearat, vỏ nang cứng)...vừa đủ 1 viên

DƯỢC LỰC HỌC:

Các muối Uridine và Cytidine có tác dụng:

- Làm tăng sự hồi phục và tái tạo lại bao myelin của sợi thần kinh đã bị thoái hóa.

- Làm tăng mật độ và tăng tốc độ dẫn truyền xung động của các dây thần kinh.

Cytidine-5'- monophosphate (CMP) làm trung gian cho quá trình tổng hợp các lipid phức tạp là một thành phần cấu tạo màng tế bào thần kinh, đặc biệt sphingomyelin, tiền chất lớp bao myelin. CMP cũng là tiền thân của các acid nucleic (ADN và ARN), là những yếu tố cơ bản của sự chuyển hóa tế bào như trong quá trình tổng hợp protein.

Uridine-5'-triphosphate (UTP) tác động như coenzyme trong quá trình tổng hợp glycolipid của cấu trúc neuron và lớp bao myelin, bổ sung hoạt động của CMP.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Cho đến nay chưa có thông tin báo cáo về dược động học của thuốc.

CHỈ ĐỊNH:

Hỗ trợ điều trị các bệnh lý thần kinh ngoại biên có liên quan đến bệnh xương khớp (đau dây thần kinh tọa, viêm rễ thần kinh...), do chuyển hóa (viêm đa dây thần kinh do tiểu đường hay nghiện rượu...), nhiễm herpes zoster, hoặc do lạnh.

Hỗ trợ điều trị đau dây thần kinh mặt, thần kinh sinh ba, thần kinh gian sườn, đau thắt lưng.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Người lớn và trẻ em từ 15 tuổi: uống mỗi lần 1 - 2 viên, ngày 2 lần.

Trẻ em từ 7 đến dưới 15 tuổi: uống mỗi lần 1 viên, ngày 2 lần.

Trẻ em từ 4 đến dưới 7 tuổi: uống mỗi lần 1 viên, ngày 1 lần.

Trẻ em dưới 4 tuổi: không dùng do dạng bào chế không phù hợp.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Bệnh nhân bị mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

THẬN TRỌNG:

Nếu bị động kinh hoặc co thắt cơ thì nên thận trọng (cần theo dõi điện não đồ).

Phụ nữ có thai và cho con bú cần tham khảo ý kiến của Bác sĩ trước khi sử dụng.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Phụ nữ có thai và cho con bú không có chống chỉ định nhưng phải tham khảo ý kiến của Bác sĩ trước khi sử dụng.

TÁC DỤNG ĐỐI VỚI KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Cho đến nay chưa có thông tin báo cáo về tác dụng không mong muốn của thuốc.

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Cho đến nay chưa có thông tin báo cáo về tương tác thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:

Không dự đoán được xảy ra quá liều do hiếm gặp độc tính của thuốc.

DẠNG THUỐC VÀ TRÌNH BÀY:

Viên nang cứng. Hộp 3 vỉ bấm x 10 viên.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN: Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30⁰C, tránh ánh sáng.

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS.

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

1017 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 08.37517111 - 08.38778899 Fax: 08.38752048

Sản xuất tại Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC

tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC

Ấp Tân Hóa, Xã Tân Vĩnh Hiệp, Tân Uyên, Bình Dương

Email: info@opcpharma.com Website: www.opcpharma.com